

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2020/HS-ST
Ngày 31-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn T, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 245/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn L, sinh năm 1983; tại C; thường trú: Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; vợ tên Hồ Mai T và có 01 người con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-9-2020, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xử phạt 30.000.000 đồng về tội Đánh bạc tại Bản án số 179/2020/HS-ST; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-9-2020 cho đến nay; có mặt.

2. Đoàn Văn K, sinh năm 2001; tại Đ; thường trú: Ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị Ngọc A; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-9-2020 cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn L; vắng mặt;

2. Ông Đặng Hoài T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L và Đoàn Văn Kỳ ở chung phòng trọ số 03, Nguyễn Văn Lĩnh ở phòng trọ số 05, cùng khu nhà trọ Nguyễn Long H, thuộc khu phố 02, phường H, thị xã T, tỉnh B. L, K và L có mối quan hệ quen biết nhau, cả ba đều nghiện ma túy.

Thông qua mạng xã hội Facebook, L quen biết một đối tượng tên Q (không rõ nhân thân) có bán ma túy. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và ma túy để sử dụng nên L nảy sinh ý định mua ma túy rồi đem về phân chia nhỏ ra bán lại cho các con nghiện. Thực hiện ý định, khoảng 16 giờ ngày 16-9-2020, L gọi điện thoại cho Q hỏi mua ma túy đá với số tiền 6.000.000 đồng thì Q đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, theo sự chỉ dẫn của L, Q cho một đối tượng (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến khu vực gần nhà trọ Nguyễn Long Hưng nơi L đang ở để giao ma túy. Tại đây, đối tượng này đưa cho L 01 hộp giấy được quấn kín bên trong có chứa ma túy đá và L đưa lại cho đối tượng này số tiền 6.000.000 đồng như đã thỏa thuận. Sau đó, đối tượng này điều khiển xe đi đâu không rõ, còn L đem số ma túy vừa mua được vào phòng trọ số 03, lúc này có Kỳ đang ở trong phòng, L nói với Kỳ phụ chia số ma túy đá mà L vừa mua được ra thành nhiều gói ma túy nhỏ để bán cho các con nghiện thì Kỳ đồng ý. Sau đó, L và Kỳ cùng nhau chia nhỏ số ma túy vừa mua được ra thành 30 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy đá, số ma túy đá còn lại trong túi nylon miệng kéo dính L cất giấu vào túi quần jean phía sau bên trái rồi treo trên sào đồ trong phòng. Sau khi phân chia xong, L lấy 10 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy đá vừa phân chia được nêu trên cất giấu vào trong bóp da màu đen, còn 20 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy đá còn lại thì L cất giấu vào trong lọ thủy tinh màu đen nắp màu tím để trên bếp trong phòng.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn L nhắn tin thông qua mạng xã hội Zalo cho Kỳ hỏi mua ma túy đá để sử dụng cá nhân. Lúc này, Kỳ nói lại với L thì L đồng ý bán và đi đến chỗ lọ thủy tinh màu đen, nắp màu tím nêu trên lấy ra 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy đá ra đưa cho Kỳ đem đi đến phòng trọ số 05 bán cho Lĩnh và khoảng 05 phút sau, Kỳ quay trở về đưa lại cho L số tiền 300.000 đồng do bán ma túy cho Lĩnh mà có được.

Đến khoảng 08 giờ ngày 17-9-2020, khi L và Kỳ đang ở phòng trọ số 03 nhà trọ Nguyễn Long H thuộc khu phố 2, phường H, thị xã T, tỉnh B, lực lượng Công an phường H đến kiểm tra hành chính phát hiện và bắt quả tang trong bóp da của L có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 10 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; trong lọ thủy tinh màu đen nắp màu tím tại vị trí bếp có 19 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và trong túi quần jean màu xanh phía sau bên trái treo trên sào đồ trong phòng có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu

trắng nghi là ma túy. Công an phường H đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật, gồm:

- 29 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 bóp da màu đen;
- 01 lọ thủy tinh màu đen;
- 01 cân tiểu ly;
- 01 quần jean màu xanh;
- 01 chứng minh nhân dân Trần Văn L;
- 01 chứng minh nhân dân Đoàn Văn K;
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1907 màu xanh đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu vàng đồng.

Công an phường H lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 595/MT-PC09 ngày 25-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn L, gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 6,8186 gam (M1); 1,8263 gam (M2); 3,2753 gam (M3), loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy là 11,9202 gam.

Quá trình điều tra còn xác định được: Khoảng đầu tháng 9-2020, L và K đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện không rõ nhân thân, địa chỉ khác nhau. Trong đó, trên cơ sở lời khai và làm việc được thì ngoài lần bán ma túy cho L vào ngày 16-9-2020, L và Kỳ còn bán cho L ma túy đá với số tiền 200.000 đồng vào ngày 15-9-2020 tại nhà trọ Nguyễn Long H.

Cáo trạng số 71/CT-VKS-TU ngày 19-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo Trần Văn L và Đoàn Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn L 09 năm đến 10 năm tù, xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) được đựng trong 01 bì thư niêm phong, 01 quần Jeans màu xanh, 01 bóp da màu đen, 01 cân tiểu ly, 01 lọ thủy tinh màu đen; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen, 01 điện thoại di động OPPO F5 màu vàng đồng; trả lại cho bị cáo Trần Văn L 01 chứng minh nhân dân, trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Kỳ 01 chứng minh nhân dân.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật thu giữ được trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 17-9-2020, tại nhà trọ Nguyễn Long H thuộc khu phố 2, phường H, thị xã T, tỉnh B, bị cáo Trần Văn L và Đoàn Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 11,9202 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán cho những người nghiện ma túy thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, cũng tại nhà trọ Nguyễn Long H, ngày 15-9-2020 và ngày 16-9-2020, bị cáo Trần Văn L và Đoàn Văn K 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn L với tổng số tiền 500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân: Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo Trần Văn L đã bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xử phạt 30.000.000 đồng về tội Đánh bạc tại Bản án số 179/2020/HS-ST ngày 09-9-2020. Đến ngày 15-9-2020, ngày 16-9-2020 và ngày 17-9-2020, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo.

[5] Về vai trò: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Văn L có vai trò chính, là người trực tiếp mua ma túy nhằm mục đích để bán, thu lợi bất chính; bị cáo Đoàn Văn K giúp

sức cho bị cáo L trong việc mang ma túy đi bán cho những người nghiện ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với chất ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là chất cấm tàng trữ, lưu hành, 01 quần Jeans màu xanh, 01 bóp da màu đen, 01 cân tiểu ly, 01 lọ thủy tinh màu đen, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh, 01 điện thoại di động OPPO F5 màu vàng đồng, được các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 02 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn L và Đoàn Văn K là giấy tờ tùy thân của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

[10] Đối với Nguyễn Văn L có hành vi mua ma túy của bị cáo Trần Văn L và Đoàn Văn K vào ngày 15-9-2020 và ngày 16-9-2020, Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 125 ngày 17-11-2020, với hình thức xử phạt tiền 750.000 đồng, là phù hợp.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 46, 47, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự, Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L và Đoàn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn L 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-9-2020.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-9-2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), được niêm phong trong bì thư ký hiệu 595/MT-PC09, 01 quần

Jeans màu xanh, 01 bóp da màu đen, 01 cân tiểu ly, 01 lọ thủy tinh màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen, có chữ AI TRIPLE CAMERA; 01 điện thoại di động OPPO F5 màu vàng đồng Model CPH 1723, số Imeil: 867453033205678.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn L 01 chứng minh nhân dân, bị cáo Đoàn Văn K 01 chứng minh nhân dân.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-11-2020)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo Trần Văn L, Đoàn Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- PV 06 Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Diệp